

Bản án số: 77/2026/HS-ST
Ngày 03/9/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X- LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Láo Tả

Ông Lê Đức Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Má A Trư - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực x- Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x- Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực x- Lào Cai. xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2026/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Giàng A M; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/10/2000 tại xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 01020003793; Nơi thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Tân Giang, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Con ông Giàng A Măng - sinh năm 1967 và con bà Giàng Thị Gánh - sinh năm 1970, hiện trú tại thôn Tân Giang, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai; Bị cáo chưa có vợ còn; Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Quyết định số 63/2024/QĐ-TA ngày 07/6/2024 của TAND huyện Bát Xát áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Giàng A M trong thời hạn 15 tháng, đến ngày 17/7/2025 đã chấp hành xong theo Giấy chứng nhận số 493/GCN-CSCNMT ngày 17/7/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lào Cai. Ngày 17/3/2026, UBND xã Trịnh T ra Quyết định 395/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đối với Giàng A M từ ngày 16/3/2026 đến ngày 16/3/2028 (chưa được xóa tiền sự). Bị cáo Giàng A M đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai từ ngày 10/5/2026, có mặt tại phiên tòa

2. Họ và tên: Lò A Páo; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 01/01/1988 tại xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai; CCCD số 010088010264; Nơi thường trú: Thôn Sáo Phìn Than (nay là thôn Tả Suối Câu), xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai; Chỗ ở hiện nay: Thôn Tả Câu Liềng (nay là thôn Tả Suối Câu), xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Con ông Lò A Lềnh (đã chết) và con bà Tráng Thị Ví (đã chết); Bị cáo có vợ là Giàng Thị Măng - sinh năm 1991, có 02 người con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: 01. Quyết định số 23/2023/QĐ-TA ngày

05/6/2023 của TAND huyện Bát Xát áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lò A Páo trong thời hạn 12 tháng, thời gian chấp hành từ 24/4/2023 đến 20/8/2023 và từ 13/10/2024 đến 17/6/2025, chấp hành xong ngày 17/6/2025 theo Giấy chứng nhận số 361/GCN-CSCNMT ngày 17/6/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy Công an tỉnh Lào Cai (chưa được xóa tiền sự); Bị cáo Lò A Páo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai từ ngày 10/5/2026, có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo Páo: Ông Giàng A Gúa. Địa chỉ: thôn Tả Là Lế, xã Mường Hum, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hương Thủy, sinh năm 1983; Địa chỉ: Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Giàng A Lệnh, sinh năm 1967; Địa chỉ: Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

+ Anh Lò A De, sinh năm 1997; Địa chỉ: thôn Tân Giang, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Đỗ Văn Nghiệp, sinh năm 1966; Địa chỉ: Tổ Bàu Bàng, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 03/5/2026, Giàng A M (sinh năm 2000, trú tại thôn Tân Giang, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai) đi bộ một mình từ thôn Tả Câu Liềng (nay là thôn Tả Suối Câu), xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai đến nhà Lò A Páo (sinh năm 1988, trú tại thôn Tả Câu Liềng, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai) để nhờ Páo chở sang khu vực thôn Dền Thàng 2 (nay là thôn Dền Thàng), xã Dền Sáng, tỉnh Lào Cai, mục đích tìm mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Páo đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, kiểu xe Win, màu đen không có biển kiểm soát, do Páo mượn của em trai mình là Lò A De (sinh năm 1997, trú tại thôn Tân Giang, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai) chở Mênh đến khu vực thôn Dền Thàng, xã Dền Sáng, tỉnh Lào Cai. Khi đến nơi, Mênh bảo Páo dừng xe, đứng chờ ở đường, một mình Mênh đi tìm mua ma túy. Mênh đi bộ khoảng 200m thì gặp và mua được 01 (một) gói ma túy được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, của một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được gói ma túy trên, Mênh cất gói ma túy vào túi áo ngực phía trong bên trái đang mặc trên người, rồi quay về chỗ Páo đang đợi. Páo điều khiển xe mô tô chở Mênh đi về. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi Lò A Páo chở Giàng A M đi đến đoạn đường thuộc thôn Tả Suối Câu, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai thì bị Tổ công tác, Công an xã Trịnh T yêu cầu kiểm tra. Công an xã Trịnh T đã mời ông Đỗ Văn Nghiệp (sinh năm 1966, trú tại thôn Bàu Bàng, xã Trịnh T) là người chứng kiến việc kiểm tra đối với Páo, Mênh. Quá trình kiểm tra, Mênh đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng, bên trong có chứa ma túy heroin. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra còn thu giữ của Lò A Páo 01 xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại

130WW3, màu đen, không có biển kiểm soát. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Giàng A M và Lò A Páo, Cơ quan điều tra không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Về nguồn gốc ma túy các bị cáo khai nhận: Khoảng 10 giờ, ngày 02/5/2026, Giàng A M đi nhờ xe mô tô của một nam thanh niên (không quen biết) từ thôn Tả Câu Liềng, xã Trịnh T đến khu vực thôn Dền Thành, xã Dền Sáng, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy. Đến nơi Mềnh gặp và mua được 01 (một) gói ma túy Heroine, bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh của một người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 35 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 50.000đ. Mềnh cất giấu gói ma túy trong lòng bàn tay trái, rồi đi nhờ xe mô tô của người đi đường đến khu vực thôn Tả Câu Liềng, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai thì xuống xe. Tại đây Mềnh lấy gói ma túy vừa mua được ra, sử dụng bơm kim tiêm đã chuẩn bị trước đó, sử dụng số ma túy trên bằng hình thức “Chích” vào mạch máu ở cánh tay trái. Bơm kim tiêm và mảnh nilon, Mềnh đã vứt ở ven đường, không nhớ rõ vị trí nào.

Trước đó vào khoảng 7 giờ, ngày 13/4/2026 tại khu vực thôn Tả Câu Liềng, xã Trịnh T, Giàng A M đã bán cho Giàng A Lệnh (sinh năm 1968, trú tại thôn Tả Câu Liềng, xã Trịnh Tường, tỉnh Lào Cai) 01 (một) gói ma túy Heroine với giá 50.000 đồng.

Bị cáo Lò A Páo khai nhận: Ngày 26/4/2026, tại đoạn đường thuộc thôn Tả Câu Liềng, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai, Páo mua được 01 (một) gói ma túy của một người đàn ông dân tộc Dao, khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được số ma túy trên, Páo đem về nhà và đã sử dụng hết bằng hình thức “hít”

Tại Kết luận giám định số 503/KL-KLHS ngày 08/5/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,510 gam chất bột khô, màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Giàng A M và Lò A Páo dương tính với Morfin (Heroine).

Tại Kết luận giám định số 2364 ngày 05/5/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận trong mẫu nước tiểu thu giữ của Giàng A M có chất ma túy, loại Morphine và chất 6-MAM.

Cáo trạng số 55/CT-VKSLCI-KV ngày 18 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực x- Lào Cai truy tố bị cáo Giàng A M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự và bị cáo Lò A Páo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực xgiữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Đối với bị cáo Giàng A M:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A M từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A M từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bắt tạm giữ, tạm giam

Áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt của 2 tội bị cáo phải chịu từ 05 năm 03 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bị bắt tạm giữ từ ngày 10/5/2026.

Đối với bị cáo Lò A Páo:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lò A Páo từ 03 năm đến 03 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ thời điểm bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại 0,462 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định và toàn bộ bì niêm phong cũ đã được tái niêm phong vào 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Giàng A M và Lò A Páo ngày 03/05/2026 tại thôn Bản Lầu, xã Trinh T, tỉnh Lào Cai”.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo bị cáo.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cá Giàng A M Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A M từ 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tính từ thời điểm bị bắt tạm giữ, tạm giam. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A M từ 02 năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” tính từ thời điểm bắt tạm giữ, tạm giam. Áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt của 2 tội bị cáo phải chịu 05 năm. Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn và thuộc hộ nghèo theo giấy chứng nhận hộ nghèo số 159/GCN-HN.HCN ngày 16/6/2026 đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí.

Bị cáo Lò A Páo: Nhất trí về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo là người Dân tộc thiểu số vì vậy hạn chế về nhận thức pháp luật, sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình quy định tại điểm s khoản 1, Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lò A Páo từ 03 năm tù. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cư trú tại địa phương có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội bị cáo khai nhận: Do là những người nghiện ma túy nên ngày 03/5/2026 tại thôn Dền Thàng, xã Dền Sáng, tỉnh Lào Cai, Giàng A M và Lò A Páo đã cùng nhau đi mua, tàng trữ trái phép 0,510 gam Heroine để sử dụng cho bản thân, thì bị phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. Bản thân Giàng A M là đối tượng thuộc diện quản lý sau cai nghiện ma túy. Do vậy hành vi của Giàng A M đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự. Hành vi của Lò A Páo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Giàng A M và Lò A Páo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Đây là vụ án đồng phạm, nhưng mang tính giản đơn. Bị cáo Giàng A M là người rủ Lò A Páo đi mua ma túy, tự bỏ tiền mua ma túy và trực tiếp cất giấu ma túy trong người. Do đó Giàng A M phải chịu trách nhiệm với vai trò thứ nhất là người thực hành trong vụ án. Bị cáo Lò A Páo sử dụng xe mô tô chở Giàng A M đi tìm mua ma túy, đứng đợi Mênh đi mua ma túy, sau khi Mênh mua được ma túy thì tiếp tục chở Mênh về, do đó Lò A Páo phải chịu trách nhiệm với vai trò là người giúp sức trong vụ án. Vì vậy, cần phải đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm giáo dục và phòng ngừa chung, hành vi của bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Giàng A M và Lò A Páo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giàng A M và Lò A Páo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách

nhệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về vấn đề khác:

Đối với hành vi “bán trái phép chất ma túy” của Giàng A M cho Giàng A Lệnh để Lệnh sử dụng vào ngày 13/4/2026 tại khu vực thôn Tả Câu Liêng, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai, ngày 17/4/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can Giàng A Lệnh về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, ngày 03/6/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định bổ sung quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo Giàng A M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” để điều tra, nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lò A Páo, quá trình điều tra, xác định Lò A Páo bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 23/2023/QĐ-TA ngày 05/6/2023 của TAND huyện Bát Xát trong thời hạn 12 tháng, thời gian chấp hành từ 24/4/2023 đến 20/8/2023 và từ 13/10/2024 đến 17/6/2025, chấp hành xong ngày 17/6/2025 theo Giấy chứng nhận số 361/GCN-CSCNMT ngày 17/6/2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lào Cai, tuy nhiên bị cáo Páo không phải là đối tượng quản lý sau cai nghiện theo Luật phòng, chống ma túy, do vậy không đề cập xử lý hình sự đối với Lò A Páo về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Công an xã Trịnh T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0000385 ngày 29/7/2026 đối với Lò A Páo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 30 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ với hình thức xử phạt: cảnh cáo là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông, khoảng 35 tuổi đã bán ma túy cho Giàng A M vào ngày 13/4, 02/5 và 03/5/2026, ngoài lời khai của Giàng A M ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được đối tượng, để xử lý theo quy định.

Đối với người đàn ông dân tộc Dao, khoảng 40 tuổi đã bán ma túy cho Lò A Páo vào ngày 26/4/2026, ngoài lời khai của Lò A Páo ra không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh, do đó Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được đối tượng, để xử lý theo quy định.

Đối với những người đã cho Giàng A M đi nhờ xe mô tô đến thôn Dền Thàng, xã Dền Sáng, tỉnh Lào Cai để mua ma túy sau đó đi về thôn Tả Câu Liêng, xã Trịnh T ngày 02/5/2026, quá trình điều tra xác định Mãnh không quen biết, không rõ nhân thân lai lịch những người này. Bản thân họ không liên quan đến hành vi phạm tội về ma túy của bị can, do đó không đề cập xử lý.

Đối với Lò A De là người cho Lò A Páo mượn xe mô tô chở Mãnh đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định De không biết và liên quan đến hành vi phạm

tội của Páo, Mênh. Do đó cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

Đối với 0,462 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định và toàn bộ bì niêm phong cũ đã được tái niêm phong vào 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Giàng A M và Lò A Páo ngày 03/05/2026 tại thôn Bản Lâu, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai”. Đây là vật nhà nước cầm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, loại 130W3, màu đen, số máy 1851266, số khung 851266, không có biển kiểm soát thu giữ của Lò A Páo. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô trên thuộc sở hữu của anh Lò A De, do anh De quản lý và sử dụng hàng ngày. Anh De không biết và liên quan đến hành vi phạm tội của Mênh vào Páo. Ngày 28/7/2026 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định xử lý vật chứng số C2150, trao trả chiếc xe mô tô trên cho anh De là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Giàng A M và Lò A Páo có đơn xin miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Mênh thuộc hộ nghèo, cả hai bị cáo đều là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Bị cáo Giàng A M:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng A M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Giàng A M 03 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2026.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Giàng A M phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Giàng A M 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2026.

Căn cứ Điều 55 tổng hợp hình phạt của 2 tội bị cáo phải chịu 05 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2026.

Bị cáo Lò A Páo: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lò A Páo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lò A Páo 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 10/5/2026.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,462 gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định và toàn bộ bì niêm phong cũ đã được tái niêm phong vào 01 (một) bì thư của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình bắt quả tang Giàng A M và Lò A Páo ngày 03/05/2026 tại thôn Bản Lầu, xã Trịnh T, tỉnh Lào Cai”.

(Vật chứng được thể hiện tại Phiếu nhập kho vật chứng ngày 08/5/2026)

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ Điều 12; Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Giàng A M và Lò A Páo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bản án niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND khu vực x- Lào Cai (1);
- Công an xã Trịnh Trường ;
- Trại tạm giam số 01, tỉnh Lào Cai;
- Phòng PV06, PV10 tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (2);
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7- Lào Cai(1);
- HS THA HS (1);
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Lào Cai;
- Lưu văn phòng (1); Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Dung